

# PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ GIẢNG DẠY VĂN HỌC TRUNG ĐẠI VIỆT NAM Ở TRƯỜNG SƯ PHẠM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA ĐỔI MỚI GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

NGUYỄN HỒNG LINH

*Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên*

**Tóm tắt bài báo:** Tham gia vào quá trình đổi mới chương trình, sách giáo khoa phổ thông giai đoạn mới, chương trình giáo dục đại học nói chung và đào tạo giáo viên Ngữ văn nói riêng luôn giữ vị trí nòng cốt, tiên phong để thực hiện đồng bộ, hiệu quả các bước chuyển đổi. Trong đó, phát triển đội ngũ giảng dạy văn học trung đại ở nhà trường Sư phạm là một trong những nhiệm vụ quan trọng có ý nghĩa thực tiễn, khoa học rõ rệt của quy trình phát triển chương trình đào tạo giáo viên Ngữ văn. Tham luận của chúng tôi tập trung nêu giải pháp, đề xuất và phân tích một số nội dung cụ thể về phát triển đội ngũ giảng dạy văn học trung đại Việt Nam trong nhà trường Sư phạm nhằm đáp ứng yêu cầu của đổi mới giáo dục phổ thông.

**Từ khóa:** phát triển chương trình, văn học trung đại Việt Nam, nhà trường Sư phạm, giáo dục phổ thông.

## 1. MỞ ĐẦU

Sự phát triển của kinh tế xã hội cùng với xu thế hội nhập quốc tế đang đặt ra cho nền giáo dục Việt Nam những cơ hội, thách thức và những đòi hỏi đổi mới cấp thiết. Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa phổ thông đã chỉ rõ *Hoàn thành việc xây dựng chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn sau năm 2015* đồng thời Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Dự thảo *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể* vào tháng 8 năm 2015. Tham gia vào quá trình đổi mới chương trình, sách giáo khoa phổ thông, chương trình giáo dục đại học nói chung và đào tạo giáo viên Ngữ văn nói riêng luôn giữ vị trí vô cùng quan trọng để thực hiện các bước chuyển đổi nhằm thích ứng, phù hợp. Vì vậy, tham luận của chúng tôi tập trung vào một vấn đề cụ thể, thiết yếu của đổi mới giáo dục đại học đó là xác định các yêu cầu về phát triển đội ngũ giảng dạy văn học trung đại Việt Nam trong nhà trường Sư phạm nhằm thực hiện thành công nhiệm vụ đổi mới giáo dục phổ thông.

## 2. NỘI DUNG

Văn học trung đại được hình thành và phát triển từ thế kỉ X đến hết thế kỉ XIX trong bối cảnh lịch sử văn hóa xã hội Việt Nam thời phong kiến, được định hình và kết tinh bởi nhiều thành tựu nổi bật về cả mặt nội dung và nghệ thuật với những ngòi bút tiêu biểu xuất sắc như Nguyễn Du, Nguyễn Trãi, Hồ Xuân Hương... Theo phân phối chương trình sách giáo khoa phổ thông hiện hành, số lượng các tác phẩm văn học trung đại chiếm một tỉ trọng lớn và được giảng dạy từ Trung học cơ sở đến Trung học phổ thông (hệ thống tác phẩm văn học trung đại trong chương trình Trung học cơ sở là trên

20 tác phẩm, trong chương trình Trung học phổ thông là trên 30 tác phẩm). Vì vậy, ngành Sư phạm Ngữ văn nói chung và việc đào tạo giáo viên giảng dạy các học phần liên quan đến hệ thống kiến thức văn học trung đại nói riêng phải có sự điều chỉnh kịp thời nhằm đáp ứng những yêu cầu của đổi mới chương trình, sách giáo khoa phổ thông năm 2018. Dự thảo *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể* đã xác định một trong số các môn học cốt lõi thuộc lĩnh vực giáo dục là ngôn ngữ và văn học. Ngữ văn trong chương trình Trung học phổ thông gồm Ngữ văn 1, Ngữ văn 2 và Ngữ văn tự chọn. Vậy giảng viên Sư phạm, người trực tiếp giảng dạy học phần văn học trung đại nên chủ động định hướng, hình thành những năng lực cần thiết, linh hoạt, hiện đại cho bản thân và sinh viên, đáp ứng được yêu cầu của chương trình, sách giáo khoa phổ thông giai đoạn mới.

### **2.1. Năng lực phát triển chương trình giảng dạy văn học trung đại Việt Nam ở nhà trường Sư phạm**

Mục tiêu nòng cốt của nhà trường Sư phạm là đào tạo đội ngũ giáo viên tương lai có thể làm chủ được hoạt động dạy học, hướng dẫn người học thực hiện thành công chương trình, sách giáo khoa phổ thông. Vì vậy, vấn đề quan trọng đầu tiên trong yêu cầu phát triển đội ngũ giáo viên là người giảng viên phải nắm được đầy đủ, chính xác, hệ thống các tác phẩm văn học trung đại trong chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới, các tác phẩm thuộc học phần bắt buộc và tự chọn (nếu có). Việc nắm vững được chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới giúp đội ngũ giảng viên chủ động trong việc xây dựng, điều chỉnh, phát triển chương trình môn học. Từ những yêu cầu cụ thể của chương trình, sách giáo khoa phổ thông để xây dựng hồ sơ năng lực người học, thiết kế chương trình, xác định hệ thống môđun kiến thức ở nhà trường Sư phạm phù hợp, bám sát vào chương trình phổ thông mới; từ đó, xây dựng được định hướng cụ thể trong việc tổ chức quá trình dạy học, kiểm tra, đánh giá năng lực người học.

*Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể* đã chỉ rõ môn Tiếng Việt và Ngữ văn đóng vai trò chủ đạo, tiên quyết đối với sự phát triển các năng lực tự học, giải quyết vấn đề sáng tạo, góp phần phát triển năng lực thẩm mỹ và tạo cơ hội để năng lực thể chất, tính toán, công nghệ thông tin truyền thông có điều kiện phát triển tương ứng. Chương trình Ngữ văn tồn tại ở các lớp học từ Trung học cơ sở đến Trung học phổ thông là Ngữ văn 1, Ngữ văn 2, ở lớp 11 và lớp 12 thì có các chuyên đề tự chọn trong môn học (Tự chọn 3). Chuyên đề tự chọn là những nội dung chuyên sâu về Tiếng Việt, văn học gắn với định hướng nghề nghiệp của học sinh. Chính việc tiếp cận hệ thống tác phẩm văn học trung đại trong chương trình phổ thông giúp đội ngũ giảng viên xây dựng được học phần văn học trung đại tương thích với môn Ngữ văn bắt buộc (Ngữ văn 1, 2) và tự chọn được khoa học, hiện đại, đúng hướng. Khuyến khích giảng dạy tác phẩm văn học trung đại theo hệ thống chủ đề, dạy học theo hướng tích hợp kiến thức. Thí dụ nên đưa vào chương trình hệ thống các tác phẩm trung đại theo chủ đề như yêu nước, nhân đạo... các biểu hiện có tính khái quát cao, xuyên suốt thời kì văn học. Minh họa cụ thể là những áng văn thơ mang đậm Hào khí Đông A, khẳng định tính dân tộc trong buổi đầu tự chủ qua hệ thống các tác phẩm: *Thuật hoài* của Phạm Ngũ Lão, *Tụng giá hoàn kinh*

sư của Trần Quang Khải, *Nam quốc sơn hà* (Lý Thường Kiệt?), *Dự chú từ tướng hịch văn* của Trần Quốc Tuấn, *Bình Ngô đại cáo* của Nguyễn Trãi... Tuy nhiên, hệ thống chủ đề cần được phát triển hợp lý, tương thích với năng lực người học ở giai đoạn giáo dục cơ bản và giáo dục định hướng nghề nghiệp. Song song với việc tiếp cận chương trình phổ thông, xây dựng, phát triển chương trình giảng dạy văn học trung đại ở nhà trường Sư phạm, người dạy cần có những chuẩn mực khách quan, khoa học, sự đa dạng trong các khâu kiểm tra, đánh giá chất lượng học tập của người học.

## 2.2. Tích hợp và phân hóa trong giảng dạy văn học trung đại Việt Nam

Dự thảo *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể* khẳng định dạy học tích hợp là định hướng dạy học giúp học sinh phát triển khả năng huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng, ... thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau để giải quyết có hiệu quả các vấn đề trong học tập và trong cuộc sống; được thực hiện ngay trong quá trình lĩnh hội tri thức và rèn luyện kỹ năng; phát triển được những năng lực cần thiết, nhất là năng lực giải quyết vấn đề. Vì vậy, vấn đề tích hợp nên được coi trọng trong thiết kế chương trình, các khâu kiểm tra, đánh giá khi giảng dạy học phần văn học trung đại ở nhà trường Sư phạm. Có thể nhận thấy, văn học trung đại tồn tại trên mười thế kỉ là sự phản ánh thời đại lịch sử với các đặc điểm, tính chất, khuynh hướng văn học cụ thể, rõ nét. Văn học trung đại có sự giao thoa, tiếp nối, chịu ảnh hưởng của văn học dân gian, các yếu tố thuộc về lịch sử, địa lý, văn hóa, triết học... Hơn nữa, bản thân bộ phận văn học trung đại đã thể hiện tính tích hợp trong nội dung truyền tải và nghệ thuật biểu hiện của nó. Do đó, chương trình văn học trung đại ở nhà trường Sư phạm phải thể hiện được các yếu tố tích hợp nêu trên, giúp người học tự chủ, chiếm lĩnh được bản chất tri thức. Thí dụ, khi dạy tác phẩm *Nam quốc sơn hà*, yếu tố tích hợp giữa văn học, lịch sử được thể hiện rõ. Chúng ta nên định hướng, giúp học trò làm sáng tỏ vấn đề cốt yếu của tác phẩm: Tại sao coi *Nam quốc sơn hà* là bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của dân tộc Việt Nam. Xét từ hoàn cảnh ra đời của tác phẩm, người dạy nên lí giải vấn đề lịch sử quốc gia trong giai đoạn đương thời. Quan điểm của đất nước Trung Hoa lúc bấy giờ khi nhìn nhận về chủ quyền lãnh thổ Việt Nam, họ có coi Việt Nam là một quốc? nước Việt Nam có *đế*? hay chỉ coi Việt Nam là *quận*, *huyện*, *giao chỉ* và cũng chỉ có *vương* như *vương* ở nhiều nước chư hầu của Trung Hoa lúc bấy giờ. Đối với tác phẩm *Thiên đô chiếu* nếu lựa chọn để đưa vào chương trình phổ thông, người dạy cũng phải dựa trên hoàn cảnh lịch sử cụ thể để định hướng đọc hiểu. Đó là sự kiện rời đô từ Hoa Lư ra Thăng Long, một quyết định sáng suốt mang tầm vóc chiến lược, có ý nghĩa thời đại của Lý Công Uẩn. Hay khi tìm hiểu hệ thống tác phẩm của Nguyễn Du, cụ thể *Độc Tiểu Thanh kí*, *Sở kiến hành*, *Truyện Kiều* đã phản ánh được chân thực bức tranh xã hội đương thời, thói quen sinh hoạt, phong tục, tập quán, thân phận của những người phụ nữ tài hoa bạc mệnh trong xã hội phong kiến thối nát, suy tàn như nàng Kiều, nàng Tiểu Thanh, thân phận của người mẹ nghèo khổ và những đứa con nheo nhóc, đói rách trong *Sở kiến hành*... Có thể nhận thấy ở những tác phẩm văn học trung đại, tính tích hợp được thể hiện khá rõ ràng, màu sắc văn hóa, lịch sử và triết học có sự gắn kết, giao thoa chặt chẽ. Bàn về tác phẩm *Quốc tộ* của thiền sư Đỗ Pháp Thuận, tư tưởng *vô vi* là kim chỉ nam, nội dung nòng cốt của toàn bài. Nội hàm của học thuyết *vô vi* liên quan đến Nho giáo, Phật giáo và Đạo

giáo, vô vi ở đây là tổng hòa của tư tưởng Tam giáo. Theo Phật giáo, vô vi nhằm đề cao từ bi, bác ái lấy đức hoá dân, không có tư tâm, tư dục, không cần đến hình pháp và chính sự. Vô vi trong Phật giáo bao gồm có các thuyết *Hư không vô vi*, *Trạch diệt vô vi*, *Phi trạch diệt vô vi*, *Bất động vô vi*, *Tướng thụ diệt vô vi*, *Chân như vô vi*... Theo Đạo giáo, vô vi là thái độ sống thuận theo tự nhiên, không làm gì trái với quy luật của tự nhiên: *xử vô vi chi sự*, *hành bất ngôn chi giáo* (xử việc theo vô vi, thực hành lời dạy không lời). Theo Nho giáo, vô vi là dùng đức trị, nhà vua dùng đức để cai trị nhân dân. Trong *Luận ngữ*, *Thiên Vi chính* có dẫn: *Vi chính dĩ đức, tặc vô vi nhi thiên hạ qui chi* (Trị nước bằng đức thì vô vi mà thiên hạ theo về). Các thí dụ trên là minh họa, khẳng định tính tích hợp ở các tác phẩm văn học trung đại. Vì vậy, khi giảng dạy văn học giai đoạn này, giảng viên Sư phạm cần chiếm lĩnh một hệ thống kiến thức sâu rộng để có thể lí giải được tường tận các yếu tố tích hợp trong đọc hiểu, phân tích, thẩm bình tác phẩm. Từ đó, người giảng viên có thể xây dựng được định hướng cụ thể cho sinh viên trong việc xử lí các tình huống Sư phạm ở nhà trường phổ thông một cách triệt để.

Tính phân hóa thể hiện sự chuyên sâu trong nghiên cứu, lĩnh hội tri thức khoa học và hệ thống. Tính phân hóa đòi hỏi chương trình Sư phạm coi trọng *chuyên đề tự chọn* nhằm kích lệ khả năng nghiên cứu khoa học, lĩnh hội tri thức của sinh viên theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp gắn với hứng thú, đam mê. Thí dụ nghiên cứu, đánh giá các tác phẩm văn học trung đại mới được dịch thuật từ chữ Hán sang chữ Quốc ngữ, nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, đánh giá việc lựa chọn các tác phẩm văn học trung đại đưa vào chương trình phổ thông sau năm 2018... Chính những chuyên đề mang tính phân hóa, chuyên sâu trong các cơ sở giáo dục đại học sẽ là một trong những định hướng tích cực để sinh viên (đội ngũ giáo viên phổ thông sau này) góp phần xây dựng tự chọn 3 môn Ngữ văn trong chương trình, sách giáo khoa phổ thông. Nghiên cứu học phần tự chọn và việc đưa các tác phẩm văn học trung đại vào học phần tự chọn nhằm xác định rõ đường phát triển năng lực nghề nghiệp, giúp học sinh phổ thông trau dồi năng lực cảm thụ tác phẩm văn chương, khơi dậy hứng thú với nhóm học sinh có năng khiếu, hình thành kĩ năng học tập, nghiên cứu văn học dân tộc ở các bậc học sau. Chúng tôi coi đây là đề xuất có tính khoa học và thực tiễn cao, từ giảng dạy văn học trung đại ở trường Sư phạm đến đào tạo được đội ngũ giáo viên thực thi hiệu quả chương trình, sách giáo khoa phổ thông giai đoạn mới.

### **2.3. Trải nghiệm sáng tạo trong giảng dạy văn học trung đại Việt Nam từ nhà trường Sư phạm đến thực tế phổ thông**

Theo dự thảo *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*, hoạt động trải nghiệm sáng tạo dành cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 12; giúp học sinh vận dụng những tri thức, kiến thức, kỹ năng, thái độ đã học từ nhà trường và những kinh nghiệm của bản thân vào thực tiễn cuộc sống một cách sáng tạo; từ đó, giúp học sinh hình thành các phẩm chất, năng lực chung và đặc thù đạt hiệu quả tối ưu dưới nhiều hình thức đa dạng. Trong giảng dạy tác phẩm văn học trung đại ở nhà trường Sư phạm, hoạt động trải nghiệm sáng tạo nên được thực hiện như thế nào để có những định hướng đúng đắn, giúp đội ngũ giáo viên tương lai có thể tổ chức được hiệu quả, thành công hoạt động trải nghiệm

sáng tạo ở trường phổ thông. Một trong những khó khăn, trở ngại đối với sinh viên, học sinh trong tiếp nhận hệ thống tác phẩm văn học trung đại là khoảng cách về thời gian, sự hình thành và phát triển của giai đoạn văn học này có khoảng cách khá xa so với thời điểm hiện tại. Vì vậy, giảng dạy văn học trung đại phải gắn liền với hoàn cảnh xã hội đương thời, dựa trên quan điểm của một thời kì lịch sử cụ thể, từ những quan niệm về chân, thiện, mỹ để đánh giá, thẩm định tác phẩm. Người dạy nên thường xuyên theo dõi, kiểm tra hoạt động trải nghiệm của người học để hạn chế sai sót, hiểu nhầm tác phẩm từ việc quy chụp quan niệm, lối sống, cách nghĩ của người hiện đại vào trong việc đánh giá, phê bình tác phẩm. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo đối với sinh viên các trường Sư phạm có thể được thiết kế, tổ chức thành một học phần riêng biệt, hoặc có thể được tổ chức lồng ghép trong môn học. Như trên đã trình bày, các tác phẩm văn học trung đại có tính tích hợp cao giữa các yếu tố lịch sử, địa lý, văn hóa xã hội... Đó là bức tranh sinh động phản ánh tiếng nói của dân tộc và phản chiếu lịch sử quốc gia. Bởi vậy, hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong dạy học tác phẩm trung đại có thể phân cấp theo nhiều mức độ. Trải nghiệm sáng tạo đối với sinh viên Sư phạm có thể được thiết kế như hoạt động sưu tầm các dị bản, so sánh sự tồn tại song hành nhiều bản sao của cùng một tác phẩm văn học. Sinh viên có thể đến các thư viện (Thư viện Quốc gia, Viện văn học, Viện Hán Nôm...), điền dã tại địa phương để khảo sát, tìm hiểu, so sánh đối chiếu sự tồn tại của các dị bản (bản sao), lựa chọn ra một văn bản tối ưu, quy phạm; khảo sát thực trạng, nhận định, đánh giá các văn bản tác phẩm được công bố trong chương trình, sách giáo khoa phổ thông, chương trình giáo dục chuyên nghiệp... Ở một mức độ khó hơn, khi ngành Sư phạm Ngữ văn đã cung cấp một khối lượng kiến thức Hán Nôm cơ bản (văn học trung đại là những tác phẩm được viết bằng chữ Hán và chữ Nôm), hoạt động trải nghiệm sáng tạo có thể được tổ chức cho sinh viên tập phiên, dịch chú, công bố, giới thiệu một số tác phẩm văn học chữ Hán, chữ Nôm... Sự trải nghiệm trực tiếp thông qua điền dã, sưu tầm, thông hiểu từ tự, hệ thống ngữ pháp, am hiểu điển tích, điển cố để dịch nghĩa, minh giải văn bản trên cơ sở bám sát nguyên tác, chuyển sang dịch thơ theo năng khiếu thẩm mỹ của từng người sẽ giúp cho việc định hướng nghề nghiệp ở sinh viên được rõ ràng hơn; đồng thời tạo ưu thế để sinh viên tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở các chuyên đề giáo dục phổ thông đạt hiệu quả. Cách thức nêu trên là những yêu cầu về trải nghiệm sáng tạo ở mức độ cao và chuyên sâu đối với sinh viên các trường Sư phạm. Một hướng khác trong trải nghiệm sáng tạo là chuyển thể kịch bản, công chiếu dưới dạng phim tư liệu. Từ nội dung của các tác phẩm thơ văn, sinh viên có thể đóng kịch, diễn thành các hoạt cảnh, thước phim sinh động, sáng tạo. Trong tương quan so sánh, hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở chương trình phổ thông nên được tổ chức ở một mức độ phù hợp để khơi dậy đam mê, kích lệ hứng thú khám phá, tiếp nhận tri thức của người học. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở chương trình phổ thông bao gồm hoạt động trải nghiệm trong các môn học bắt buộc và Tự chọn 3 (tự chọn một số nội dung trong môn học). Vậy khi dạy Ngữ văn 1, Ngữ văn 2 bao gồm các tác phẩm văn học trung đại, người dạy có thể tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo lồng ghép trong môn học. Cụ thể, ở các tác phẩm có liên quan đến lịch sử, phong tục, địa lý, văn hóa xã hội có thể tổ chức cho các em tham quan, điền dã các di tích lịch sử gắn liền

với nhân vật văn học, địa danh lịch sử, sau đó yêu cầu học sinh ghi lại cảm nhận, sự tri nhận kiến thức từ trải nghiệm thực tế của bản thân. Đối với học sinh Trung học cơ sở, tổ chức cho các em đọc phân vai, diễn hoạt cảnh ngắn tại lớp để theo dõi các biểu hiện, cử chỉ, sự tương tác giữa ngôn ngữ cơ thể, thái độ, suy nghĩ của các em trong việc chiếm lĩnh tri thức văn học. Hay thông qua công chiếu các bộ phim tư liệu liên quan đến tác giả, tác phẩm văn học để các em có được sự quan sát, tiếp nhận tri thức bằng trực quan sinh động. Đối với các em học sinh Trung học phổ thông nên để các em phác thảo hồ sơ chuẩn bị hoạt động trải nghiệm, có thể chuyển thể tác phẩm văn học thành kịch bản, quay phim, học sinh xuất hiện với vai diễn nhân vật văn học... cũng là các hình thức sáng tạo, tích cực để học tập thông qua trải nghiệm.

Một trong những yêu cầu quan trọng trong xây dựng hoạt động trải nghiệm từ các trường Sư phạm đến phổ thông là người giảng viên, giáo viên cần phải kiểm tra kỹ lưỡng hồ sơ chuẩn bị của người học, kiểm tra tính khả thi của hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Người dạy nên cùng tham gia, quan sát các hoạt động tham quan, điền dã đồng thời phải định hướng, điều chỉnh kịp thời tránh nhận thức sai lệch của người học.

### 3. KẾT LUẬN

Phát triển đội ngũ giảng dạy văn học trung đại ở nhà trường Sư phạm là một trong những nhiệm vụ quan trọng, nòng cốt của phát triển chương trình đào tạo giáo viên Ngữ văn. Yêu cầu này đòi hỏi các cơ sở giáo dục đào tạo từ Trung ương đến địa phương phải lập kế hoạch và nghiên cứu một cách bài bản, chuyên sâu; phải đảm bảo được sự gắn kết cơ hữu giữa các cơ sở đào tạo giáo viên Ngữ văn giảng dạy văn học trung đại trong cả nước, mối quan hệ biện chứng, hai chiều giữa giáo viên phổ thông và giảng viên các trường Sư phạm; đề ra được những phương hướng cụ thể, xác thực; xây dựng chương trình đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên giảng dạy học phần văn học trung đại một cách hiệu quả, linh hoạt. Đây là chặng đường chông gai và nhiều thử thách nhưng chúng tôi tin tưởng bằng tinh thần đoàn kết, bằng tình yêu nghề và sự nỗ lực chiến thắng chính bản thân mình của đội ngũ giảng dạy Ngữ văn nói chung và đội ngũ giảng dạy các học phần văn học trung đại Việt Nam nói riêng, dưới sự chỉ đạo tận tình, gương mẫu của các tổ chức, quản lý giáo dục đào tạo thì yêu cầu phát triển nguồn nhân lực ở nhà trường Sư phạm nhằm thực hiện chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới sẽ đạt được những thành tựu rõ rệt.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể* (Dự thảo), Hà Nội.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Những vấn đề chung về phát triển chương trình đào tạo giáo viên*, Hà Nội (Tài liệu tập huấn cán bộ, giảng viên các cơ sở đào tạo giáo viên phổ thông về phát triển chương trình đào tạo).
- [3] Cao Thị Hảo (2016), *Giảng viên chuyên ngành Ngữ văn với việc nâng cao năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong dạy học môn Ngữ văn ở trường phổ thông*, Kỹ yếu Hội thảo Khoa học Đổi mới đào tạo và nghiên cứu khoa học theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp cho người học, tr. 277- 282, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

- [4] Nguyễn Hồng Linh (2016), *Dạy đọc hiểu các văn bản thơ văn chữ Hán thời trung đại theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp người học*, Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Đổi mới đào tạo và nghiên cứu khoa học theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp cho người học, tr. 346- 351, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [5] Phạm Hồng Quang (2015), *Đổi mới chương trình đào tạo phải bắt đầu từ nâng cao năng lực Sư phạm*, Thái Nguyên (Tài liệu hội thảo quốc tế Teacher Training Curriculum Development - Opportunities and Challenge - Phát triển chương trình đào tạo giáo viên - cơ hội và thách thức).
- [6] Đỗ Ngọc Thống (2016), *Phát triển chương trình môn học đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập quốc tế*, Hà Nội (Tài liệu hội thảo Phát triển chương trình môn học và đánh giá kết quả người học).

**Title:** DEVELOPING TEACHING STAFF WHO TEACH VIETNAMESE MEDIEVAL LITERATURE IN PEDAGOGICAL UNIVERSITIES TO MEET THE REQUIREMENTS OF GENERAL EDUCATION INNOVATION

**Abstract:** When joining in the renewal process of the general education programme and common textbooks in a new period, university education programs in general and training literature teachers in particular always play a key role and be a pioneer to carry out efficiently and simultaneously such converting steps. Particularly, developing medieval literature teachers in the pedagogical colleges is one of the most essential tasks, which practically and scientifically make sense during the process of developing the literature teachers training programme. Our discussion focuses on offering solutions, suggestions and analyzing a number of specific requirements relative to developing Vietnamese medieval literature teachers in the pedagogical colleges in order to meet the requirements of innovating the general education.

**Keywords:** Developing the program, Vietnamese medieval literature, pedagogical college, general education.

ThS. NGUYỄN HỒNG LINH

Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên,  
ĐT: 0968629288, Email: nguyenhonglinhmc90@gmail.com